

# AgroMonitor

**CHUYÊN ĐỀ ĐẶC BIỆT**  
**Q1/2011**

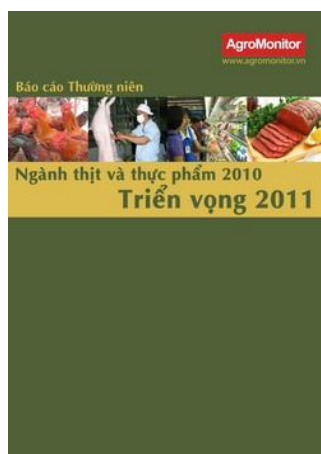
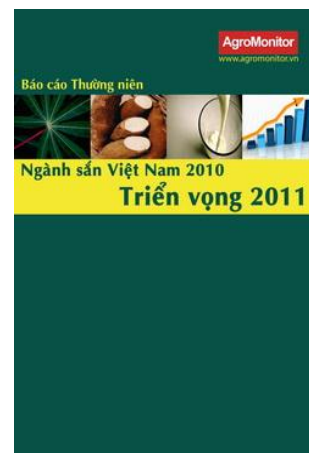
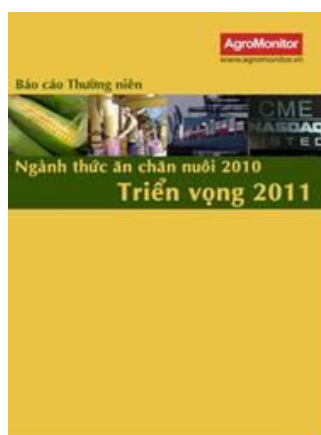
## NGÀNH HÀNG

2010 & TRIỂN VỌNG 2011

**AgroMonitor**  
www.agromonitor.vn

AgroMonitor JSC  
Số 7, Ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội  
info@agromonitor.vn  
+84 4 62733596/ Hotline : 0943 411 411

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010 & TRIỂN VỌNG 2011



**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)



# **Chuyên đề Đặc biệt**

## **Q1/2011**

### **Ban biên soạn:**

- Phạm Quang Diệu
- Phạm Thị Hoa

# THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN 2010 VÀ TRIỂN VỌNG 2011

*Năm 2010 nền kinh tế toàn cầu vẫn ở trong tình trạng phục hồi mong manh và ẩn chứa nhiều nguy cơ. Năm 2010 cũng chứng kiến sự bùng phát của giá cả các mặt hàng nông sản, bắt đầu bằng lệnh cấm xuất khẩu lúa mì của Nga do tình trạng hạn hán trên diện rộng cộng hưởng với sự tham gia ráo riết của các quỹ đầu cơ hàng hóa đã như một mồi lửa lan truyền từ trung tâm thị trường hàng hóa toàn cầu Chicago Board đến khắp các thị trường khu vực và quốc gia. Sự kích hoạt của giá lúa mì tiếp theo với thông tin vụ mùa ngô suy giảm đã dẫn đến phản ứng dây chuyền tăng giá của các ngành hàng nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và gây sức ép lên giá thành của ngành chăn nuôi lên cao, đẩy giá thực phẩm đi lên làm vơi đi túi tiền của người tiêu dùng. Không dừng lại ở đó, những trận lũ lụt ở Nam Á, Trung Quốc, Thái Lan, thiên tai ở Indonesia hay cơn siêu bão Megi ở Philippines đã làm cho thị trường gạo châu Á được hâm nóng vào những tháng cuối năm. Những gì diễn ra với giá lúa mì, ngô hay gạo cũng đã lan sang các thị trường vật tư và thực phẩm thiết yếu khác như phân bón hay mía đường. Sự nổi sóng của thị trường nông sản toàn cầu có lúc đã làm cho giới học giả cũng như những tổ chức quốc tế trở nên bi quan, đẩy lên những lo ngại về sự trở lại của một cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu như những gì đã diễn ra năm 2008. AgroMonitor xin đưa ra tổng quan lại thị trường nông sản 2010 và triển vọng 2011. Những nội dung chính của Chuyên đề này được rút ra từ báo cáo Thường niên 2010 và triển vọng 2011 các ngành hàng của AgroMonitor.*

## ***Kinh tế trưởng***

Phạm Quang Diệu

# Mục Lục

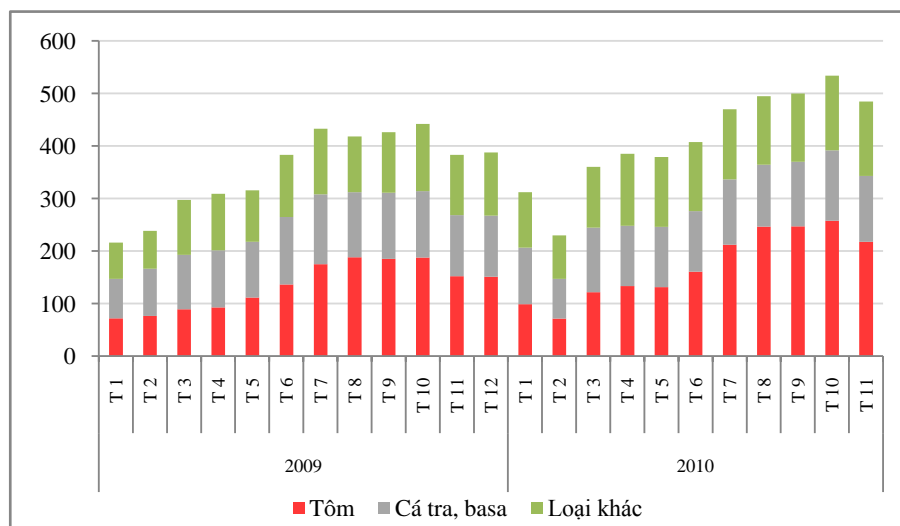
1. NGÀNH THỦY SẢN .....	6
Hình 1: Kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam theo tháng 2009 – 2010 (triệu USD) .....	6
2. NGÀNH LÚA GẠO.....	9
Hình 2: Khối lượng và kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam 2000-2010.....	9
3. NGÀNH CHĂN NUÔI VÀ THỊ TRƯỜNG THỊT.....	12
Hình 3: Kim ngạch nhập khẩu thịt các loại của Việt Nam năm 2008-2010 (triệu USD) .....	12
Hình 4: Diễn biến giá lợn hơi trên 80 kg trên thị trường (VND/kg) .....	13
Hình 5: Diễn biến giá lợn thịt lợn móng sấn trên thị trường (VND/kg).....	13
4. NGÀNH PHÂN BÓN .....	16
Hình 6: Lượng và giá trị nhập khẩu phân bón của Việt Nam, tháng 1/2009-tháng 12/2010 .....	17
5. NGÀNH CAO SU .....	19
Hình 7: Tương quan giá cao su xuất khẩu trung bình của Việt Nam, Thế giới và giá dầu thô thế giới, tháng 1/2008 – tháng 12/2010 .....	20
Hình 8: Tổng lượng và kim ngạch xuất khẩu cao su của Việt Nam, 2000-2010....	21
6. NGÀNH SẮN .....	24
Hình 9: Diện tích và sản lượng sản của Việt Nam năm 2000-2010 (nghìn ha, nghìn tấn) 24	
Hình 10: Lượng và kim ngạch xuất khẩu sản và các sản phẩm sản của Việt Nam theo tháng năm 2009-2010 (nghìn tấn, triệu USD).....	25
7. NGÀNH THỨC ĂN CHĂN NUÔI .....	27
Hình 11: Kim ngạch nhập khẩu các loại TACN và nguyên liệu của Việt Nam theo tháng, T1/2008-T12/2010 (triệu USD) .....	27

# 1. NGÀNH THỦY SẢN

Nguyễn Thanh Hoa

Năm 2010 xuất khẩu thủy sản Việt Nam vẫn đạt được kết quả khá khả quan. Theo thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan, tính đến hết 15/12/2010, tổng kim xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt khoảng 4,7 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ 2009. Như vậy, nếu tính cả 15 ngày cuối cùng của tháng 12, tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam có thể đạt 4,9 tỷ USD, tăng 8,9% so với kế hoạch và 15,3% so với dự báo ban đầu của Agromonitor. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả khả quan, ngành thủy sản năm 2010 vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn.

**Hình 1: Kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam theo tháng 2009 – 2010 (triệu USD)**



Nguồn : Agromonitor tính toán từ số liệu Hải quan

**Thứ nhất** Tình trạng thiếu nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu xảy ra trầm trọng đặc biệt vào thời điểm các tháng cuối năm đây giá nhiều mặt hàng như cá tra, basa và tôm nội địa tăng mạnh, đạt mức cao kỉ lục trong nhiều năm trở lại đây. Tính chung cả năm 2010, giá cá tra, basa nguyên liệu trong nước dao động từ 16.657 – 17.057 đồng/kg, tăng từ 13% - 15% so với mức trung bình của năm 2009. Giá thu mua tôm sú loại 25-30 con/kg trung bình của các DN cũng đạt khoảng 125.882 đồng/kg, tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Điều đáng chú ý là tình trạng khan hiếm nguyên liệu lại xảy ra ngay cả khi sản lượng thủy sản nội địa vẫn tăng trưởng khá ổn định. Chỉ với 2 mặt hàng chủ lực là cá tra, basa và tôm, theo thống kê của Bộ NN&PTNT, tính đến giữa tháng 12/2010, diện tích nuôi cá tra cả nước đạt khoảng 54 nghìn ha, với sản lượng thu hoạch là 1,14 triệu tấn tăng, 5% so với cùng kỳ 2009. Với tôm, tình hình cũng diễn ra tương tự khi sản lượng tôm (cả nuôi trồng

và đánh bắt) tính đến hết tháng 12/2010 cũng lên tới 588,8 nghìn tấn, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chính của tình trạng này là do hoạt động xuất khẩu có những bước tiến vượt bậc, trái với dự đoán ban đầu khiến nhiều DN không kịp chủ động tìm kiếm và thiết lập nguồn cung dài hạn, dẫn đến tình trạng tranh mua nguyên liệu, góp phần đẩy giá lên cao. Ngoài ra, lợi ích từ chênh lệch tỷ giá (lên tới 500- 600 đồng/USD) cũng khiến cho các DN mạnh tay hơn trong việc thu mua nguyên liệu xuất khẩu.

Thời gian tới, mức giá nguyên liệu tại thị trường nội địa có thể sẽ giảm do các tháng đầu năm thường là thời điểm hoạt động xuất khẩu diễn ra trầm lắng.

**Thứ hai** Dưới sức ép của tình trạng thiếu nguyên liệu tại thị trường nội địa, nhập khẩu thủy sản đã tăng mạnh trong năm 2010. Theo đó, tính đến hết 15/12/2010, tổng nhập khẩu thủy sản Việt Nam đạt khoảng 309,7 triệu USD, tăng 26,7% (tương đương tăng 65,1 triệu USD) so với cùng kỳ 2009. Như vậy, bất chấp những lo ngại của DN sau khi thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT về hướng dẫn việc kiểm tra VSATTP đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu (Thông tư 25) có hiệu lực thi hành, hoạt động nhập khẩu thủy sản vẫn diễn ra khá nhộn nhịp.

**Thứ ba** Năm 2010 đánh dấu sự gia tăng hàng loạt các rào cản về thương mại và phi thương mại với sản phẩm thủy sản Việt Nam. Cụ thể:

**Cá tra, basa**

- Mỹ công bố mức thuế CBPG sơ bộ lên tới 130% với sản phẩm fillet cá tra đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam.
- Brazil đưa cá tra vào “danh sách đặc biệt” và dự kiến áp dụng mức thuế 35% với cá tra nhập khẩu
- Ucraina và Mexico cảnh báo cá tra, basa nhập khẩu từ Việt Nam do phát hiện một số lô hàng có nhiễm chất độc hại
- Nghị sĩ Châu Âu chỉ trích cá tra Việt Nam
- WWF tại 6 nước Châu Âu đưa cá tra, basa vào danh sách đỏ trong Cẩm nang hướng dẫn tiêu dùng thủy sản 2011

**Tôm**

- Mỹ tiếp tục duy trì thuế CBPG lên các mặt hàng tôm nước ầm đông lạnh từ Việt Nam
- Nhật Bản tiến hành lấy mẫu kiểm tra 100% lô hàng tôm Việt Nam xuất khẩu gây nhiều khó khăn cho các DN xuất khẩu.

**Thứ tư** Trước thực trạng trên, nhiều biện pháp đã được ngành thủy sản đưa ra nhằm ổn định tình hình :

---

**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)

- Đề xuất 4 nhóm giải pháp nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững ngành cá tra, basa Việt Nam gồm : tăng giá XK trung bình thông qua đặt giá sàn xuất khẩu, ổn định sản lượng nguyên liệu nhằm cân đối cung cầu, tăng cường quản lý chất lượng và đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến thương mại.
- Từ ngày 31/12, tất cả các sản phẩm chế biến từ cá tra, cá basa để xuất khẩu đều phải sử dụng tên thương mại in trên bao bì là cá basa (*Pangsius hypophthalmus*).
- Kiểm tra toàn bộ 100% các lô hàng tôm trước khi xuất khẩu sang thị trường Nhật.

Năm 2011, theo nhận định của Agromonitor, ngành thủy sản Việt Nam sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn đặc biệt là vấn đề về rào cản thương mại. Với cá tra, basa, nếu quyết định áp thuế CBPG lên tới 130% tại thị trường Mỹ có hiệu lực sẽ có thể ảnh hưởng lớn tới thị trường cá nguyên liệu nội địa như kịch bản đã từng xảy ra với thị trường Nga. Giá cá nguyên liệu có thể quay đầu giảm mạnh, bất chấp quyết định áp dụng mức giá sàn xuất khẩu là 3 USD/kg (FOB với cá fillet trimmed, net weight 100%).

Với mặt hàng tôm, tình trạng thiếu nguyên liệu sẽ được cải thiện tuy nhiên mức giá trung bình có thể sẽ giảm hơn so với năm 2010. Nguyên nhân chính là do nguồn cung tôm trên thị trường thế giới trong năm 2011 sẽ khá quan hơn (sản lượng tôm của Ấn Độ, Indonesia, Mexico... đều được dự báo sẽ tăng mạnh). Mặt bằng giá xuất khẩu giảm sẽ ảnh hưởng tới giá nguyên liệu nội địa.



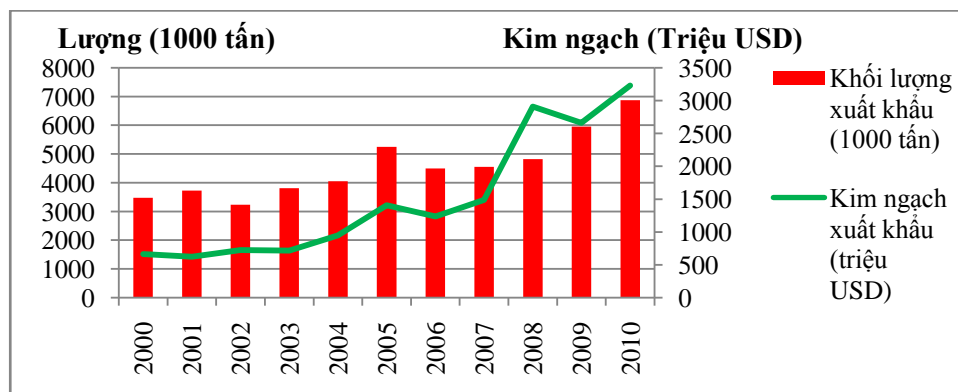
## 2. NGÀNH LÚA GẠO

Phạm Quang Diệu

Số liệu sơ bộ của Bộ Nông nghiệp cho biết lượng gạo xuất khẩu năm 2010 đạt 6,88 triệu tấn, kim ngạch 3,23 tỉ USD, so với năm 2009 tăng 15,4% về lượng và tới 21,2% về giá trị. Con số tăng trưởng tổng thể của cả năm dễ tạo ra một tâm lý lạc quan, che lấp đi những thăng trầm và thách thức tiềm ẩn trong lòng của thị trường. Mọi người thường nói “ai cũng thông minh khi nhìn lại quá khứ”, và tương lai không lặp lại nguyên xi những gì đã diễn ra. Nhưng việc nhìn lại thị trường năm 2010 có thể cung cấp bài học hữu ích cho DN trong việc xem xét lại các quyết định kinh doanh của mình trong những thời điểm chao đảo của thị trường và bổ khuyết những gì còn hạn chế để sửa soạn cho tương lai.

Thị trường gạo năm 2010 khép lại với những diễn biến hết sức khó lường. Giá cả năm 2010 đã diễn biến rất khác biệt so với mọi năm, ở mức cao thời điểm đầu năm 2010, giảm sâu vào giữa năm và tăng bật trở lại vào cuối năm. Nhiều doanh nghiệp đã thua lỗ khá nặng vào thời điểm giữa năm khi ký các hợp đồng xuất khẩu với mức giá thấp, trong khi quay trở lại thu gom gạo để xuất khẩu thì vấp phải giá gạo nguyên liệu dâng cao. Thời điểm này trong năm có thể coi là “vùng đáy-rủi ro” như trong hình diễn biến giá gạo nguyên liệu và giá xuất khẩu.

**Hình 2: Khối lượng và kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam 2000-2010**



*Nguồn: AgroMonitor tổng hợp từ số liệu Hải quan*

Vùng đáy-rủi ro với mức giá lúa và gạo nguyên liệu ở mức thấp nhất trong năm, lúa khoảng 4000 đồng/kg và gạo nguyên liệu ở Đồng Tháp và Tiền Giang ở mức 5500 đồng/kg và 5800 đồng/kg, nhưng lúc này chưa phải là mức đáy của giá xuất khẩu với gạo 5% tấm ở mức trên dưới 400 USD/tấn. Giá gạo xuất khẩu chạm đáy vào khoảng tháng 8, vào thời điểm Việt Nam xuất khẩu ồ ạt gạo 25% tấm với mức giá thấp, gạo 25% tấm có lúc xuống đến 300 USD/tấn. Nhưng chính vào thời điểm này giá lúa và gạo nguyên liệu

đã bật mạnh lên trước khi giá xuất khẩu kịp đi lên, gạo nguyên liệu ở Đồng Tháp và Tiền Giang lên mức xấp xỉ 6000 đồng/kg và 6700 đồng/kg.

Như vậy, khi mức giá xuất khẩu bắt đầu thì giá gạo nguyên liệu nhích lên do phản ứng với lượng mua vào tăng lên<sup>1</sup>. Sự biến chuyển nhanh và đảo ngược của thị trường cung ứng nguyên liệu đã làm cho nhiều doanh nghiệp trở tay không kịp và chịu mất tiền trong tình thế không có đường lui.

Thời điểm này là những thời khắc thách thức nhất của giới kinh doanh lúa gạo, nhưng cũng có thể là cơ hội tốt nhất để thu lợi nhuận, đặc biệt đối với các doanh nghiệp lau bóng xuất khẩu với ưu thế của hệ thống kho tàng NẾU thực thi một chiến lược kinh doanh “bắt đáy thị trường” mua vào ở thời điểm thấp và găm giữ chờ giá lên. Tuy nhiên, để thực hiện điều này là khá rủi ro trong bối cảnh các doanh nghiệp đối mặt với các thách thức của vốn mỏng, lãi suất ở mức cao, và quan trọng hơn là thói quen kinh doanh chờ đợi có hợp đồng mới đẩy mạnh thu mua, ngoài ra bài học kinh doanh năm 2008 vẫn còn hiện hữu như một nỗi ám ảnh của rủi ro.

Một trong những biến chuyển trong chính sách kinh doanh gạo quan trọng nhất trong vài năm gần đây đó là nghị định 109 của Chính phủ. Mặc dù năm 2011 sẽ đi vào triển khai và phải mất vài năm sau để có thể nhìn thấy tác động, nhưng với những quy định về điều kiện kinh doanh gạo đối với kho bãi, năng lực xay xát... nghị định sẽ có một cuộc thanh lọc quy mô lớn các doanh nghiệp nhỏ và vừa, để lại thị trường cho cuộc chơi của một số doanh nghiệp lớn. Mục tiêu của chính sách hướng đến lành mạnh hóa thị trường lúa gạo, thúc đẩy xuất khẩu hiệu quả hơn, tuy nhiên chính sách này sẽ làm lợi cho các doanh nghiệp lớn, và làm giảm áp lực cạnh tranh trong ngành xuất khẩu mặc dù sẽ loại bỏ tình trạng nhiễu loạn thị trường do các doanh nghiệp nhỏ gây ra.

Năm 2010 cũng cho thấy những động thái của Cam PuChia trong việc tự cường xuất khẩu rất đáng lưu ý. Sự quyết tâm của Chính phủ CamPuChia tăng đầu tư vào ngành lúa gạo, đàm phán với các nước như Trung Quốc, Philippines, Indonesia, Bangladesh, cùng với các đề nghị đầu tư vào ngành gạo của nước này từ phía Trung Quốc hay Bangladesh sẽ đặt ra thách thức cho xuất khẩu gạo của Việt Nam trong trung hạn với tư cách đối thủ cạnh tranh xuất khẩu và nguồn gạo nguyên liệu cung ứng sang Việt Nam sẽ hạn hẹp hơn.

Biện pháp giá sàn đã được VFA sử dụng với mức độ dày đặc và khó lường định vào những thời điểm nóng đầy nhạy cảm. Mục tiêu của chính sách hướng đến điều tiết thị trường và đem lại mức giá xuất khẩu có lợi cho Việt Nam. Tuy nhiên, các thay đổi chính sách đã

---

<sup>1</sup> Lưu ý là giá gạo xuất khẩu tại thời điểm ghi nhận luôn có độ trễ, phản ánh các hợp đồng đã ký trước đó thường là 1 đến 2 tháng. Và để cung cấp các đơn hàng này tại thời điểm ghi nhận thì DN phải gom gạo trước đó 1 tháng.

làm nhiều DN gặp khó khăn, và cũng cho thấy kinh doanh xuất khẩu gạo không chỉ gặp những rủi ro về thị trường mà cả khía cạnh chính sách.

Những ngày cuối năm 2010 chứng kiến sự kiện Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long lên sàn chứng khoán. Đây sẽ là một tín hiệu phát đi của những biến chuyển của sóng ngầm kinh doanh gạo trong tương lai. Mặc dù điều này không đem lại sự thay đổi ngày một ngày hai, nhưng sự chuyển đổi của doanh nghiệp này và sau này là các doanh nghiệp khác giúp tăng khả năng huy động vốn, mở rộng sản xuất kinh doanh nhanh mạnh và đổi mới cơ cấu quản trị và hiệu năng của doanh nghiệp sẽ mở đường và tác động sâu rộng trong trung hạn, thúc đẩy cạnh tranh trong nội bộ.

Năm 2011 thị trường gạo được đánh giá sẽ có xu hướng đi lên so với năm 2010. Tuy nhiên, vẫn còn các yếu tố rủi ro khó lường. Các câu hỏi vẫn chưa có lời giải về việc liệu Ấn Độ sẽ mở kho dự trữ hoặc vào thời điểm nào, hay những sự tham gia của Trung Quốc vào thị trường, và nhập khẩu gạo của Philippines sẽ diễn tiến theo hướng nào, cũng như là các tác động bất thường của thời tiết có thể làm cho thị trường diễn biến khó lường.

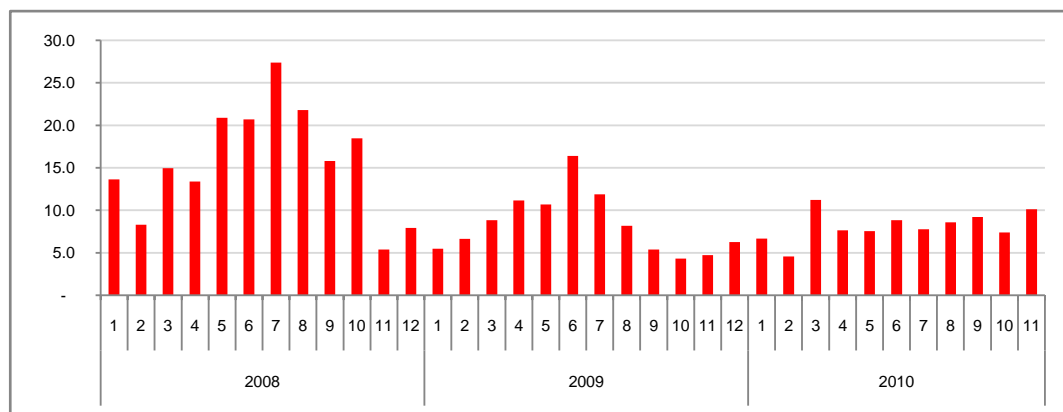
### 3. NGÀNH CHĂN NUÔI VÀ THỊ TRƯỜNG THỊT

Trần Ngọc Yến

Theo số liệu điều tra của Tổng cục Thống kê tại thời điểm 1/10/2010, đàn gia cầm phát triển nhanh với số lượng tổng đàn đạt 300,5 triệu con, tăng 7,25% so với cùng kỳ. Tuy nhiên tổng đàn lợn và đàn bò lại giảm trong đó đàn bò đạt 5.916,3 nghìn con, bằng 96,9 % so với cùng kỳ; đàn lợn đạt 27,35 triệu con, bằng 99% so với cùng kỳ.

11 tháng năm 2010, kim ngạch nhập khẩu thịt các loại của Việt Nam đạt 89,8 triệu USD, giảm 4,4% so với cùng kỳ 2009 nhưng giảm tới 50,4% so với cùng kỳ 2008. Cũng trong giai đoạn này, Việt Nam đã thu về 35 triệu USD từ việc xuất khẩu thịt các loại, giảm lần lượt 15,1% và 35,7% so với cùng kỳ 2009 và 2008. Việc ban hành các quy định nghiêm ngặt hơn về kiểm dịch chất lượng trước khi cho thông quan thịt nhập khẩu rõ ràng đã tác động rất mạnh đến kim ngạch thịt nhập khẩu trong năm 2010.

**Hình 3: Kim ngạch nhập khẩu thịt các loại của Việt Nam năm 2008-2010 (triệu USD)**



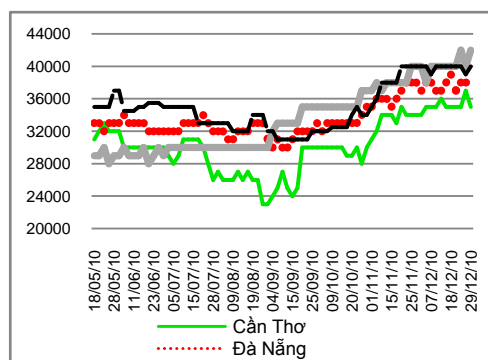
Nguồn: AgroMonitor, Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Năm 2010 dịch tai xanh trên lợn và giá TACN tiếp tục là nhân tố tác động mạnh đến nguồn cung thịt cũng như giá thịt. Sau khi bùng phát mạnh tại miền Bắc và miền Trung từ cuối tháng 3 đến tận cuối tháng 7, dịch bệnh tai xanh tiếp tục lan rộng vào miền Nam từ đầu tháng 6 đến gần cuối tháng 10. So với đại dịch năm 2008, dịch tai xanh năm 2010 tuy không mạnh bằng nhưng phạm vi ảnh hưởng thì lại có phần rộng hơn. Thêm vào đó, giá TACN trên thị trường thế giới từ đầu tháng 8 bắt đầu có dấu hiệu tăng nóng do các nước sản xuất ngũ cốc lớn trên thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sự biến đổi khí hậu toàn cầu. Giá nguyên liệu nhập khẩu tăng cộng với vấn đề leo thang của tỷ giá đã đẩy giá TACN thành phẩm trong nước vào vòng xoáy tăng giá mới. Người chăn nuôi chưa hết lao đao với dịch bệnh lại hứng chịu thêm bão tăng giá TACN chăn nuôi liên tục, khiến cho

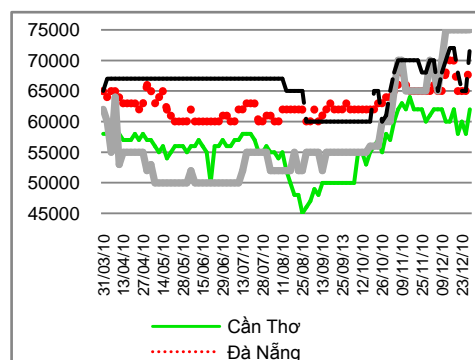
việc tái đàn càng trở nên khó khăn, ảnh hưởng đến nguồn cung thịt cho các tháng cuối năm.

Mặt bằng giá thu mua lợn hơi (heo hơi) và giá bán lẻ thịt lợn năm 2010 tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh có những diễn biến trái chiều. Trong khi giá thu mua tại Hà Nội tăng 4,3% (tương đương tăng 1.400 đồng/kg) thì giá tại TP Hồ Chí Minh lại giảm 4,8% (tương đương giảm 1.800 đồng/kg). Mặc dù vậy, giá thịt lợn mông sấn (heo đù) bán lẻ tại hai thị trường này lại hoàn toàn trái ngược với diễn biến giá lợn hơi (heo hơi). Theo đó, giá thịt mông sấn bán lẻ tại Hà Nội lại giảm 1% còn TP Hồ Chí Minh lại tăng 1,8%. Có thể thấy rằng, dù Hà Nội hiện đang là thị trường có giá bán lẻ thịt vào hàng cao nhất cả nước nhưng mặt bằng giá chung cả năm 2010 của thị trường này lại thấp nhất cả nước (chỉ khoảng 56.700 đồng/kg).

**Hình 4: Diễn biến giá lợn hơi trên 80 kg trên thị trường (VND/kg)**



**Hình 5: Diễn biến giá lợn thịt mông sấn trên thị trường (VND/kg)**



Nguồn: CSDL giá AgroMonitor

Năm 2010 thịt bò tiếp tục tăng giá so với năm 2009 với mức tăng tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh lần lượt là 17,8% và 13,7%. Đây cũng là năm đánh dấu sự tăng trưởng khá mạnh về kim ngạch nhập khẩu thịt trâu, bò các loại (tăng 14,5%) trong bối cảnh kim ngạch nhập khẩu các loại thịt khác đều giảm mạnh.

Với tất cả các yếu tố trên, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi Việt Nam năm 2010 ước đạt 35367,5 tỷ đồng, tăng 5,4% so với năm 2009 theo ước tính mới nhất của Tổng cục Thống kê. Với tốc độ tăng trưởng này, ngành chăn nuôi trở thành ngành có tốc độ tăng trưởng lớn nhất trong nhóm ngành nông lâm thủy sản (gồm trồng trọt, chăn nuôi và dịch vụ) và lớn hơn cả tốc độ tăng trưởng chung toàn ngành nông lâm thủy sản (đạt 4,7%). Mặc dù vậy, so với kết quả tăng trưởng của 2 năm trước và kế hoạch đặt ra cho năm 2010 có thể thấy tăng trưởng của ngành chăn nuôi đã có bước thụt lùi khá lớn (tăng trưởng ngành chăn nuôi năm 2008 và 2009 lần lượt là 7,3% và 7,1% và kế hoạch năm 2010 là 7,9%).

**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)



Rõ ràng những khó khăn từ đầu vào đến đầu ra của sản xuất đã khiến ngành chăn nuôi Việt Nam năm 2010 không đạt được kết quả như mong đợi. Bước sang năm 2011, năm đầu tiên của kế hoạch 5 năm 2011-2015, Bộ NN và PTNT đặt mục tiêu: tăng trưởng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 7,5-8,0%; Phân đầu đạt tổng sản lượng thịt hơi các loại 4,28 triệu tấn; Phân đầu sản xuất lượng thức ăn chăn nuôi công nghiệp 12,0 triệu tấn. Để thực hiện mục tiêu này, Bộ NN và PTNT đề ra 3 nhóm giải pháp:

- (1) Tập trung đảm bảo về giống, kỹ thuật, chủ động nguồn thức ăn và các điều kiện cần thiết để khôi phục và phát triển nhanh đàn gia súc, gia cầm theo hướng hình thành các vùng chăn nuôi tập trung hình thức trang trại, nuôi công nghiệp, gắn với cơ sở chế biến tập trung và xử lý chất thải; tăng nhanh các cây thức ăn chăn nuôi, nhất là ngô, đậu tương;
- (2) Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các phương án chủ động phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, đặc biệt đối với bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng, tai xanh ở gia súc.
- (3) Tiếp tục thực hiện Chương trình cải tạo đàn bò và nạc hoá đàn lợn, Chương trình giống vật nuôi, Chương trình kiểm soát dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai quyết liệt phong trào “Hai không, ba có trong chăn nuôi”, Chương trình nâng cao năng lực cạnh tranh ngành chăn nuôi, Chương trình hỗ trợ có mục tiêu phát triển chăn nuôi, giết mổ, chế biến gia cầm tập trung, phát triển thức ăn chăn nuôi, tập trung trồng cỏ và chế biến nâng cao giá trị dinh dưỡng nguồn phụ phẩm của sản xuất công nghiệp và nông nghiệp.

Tuy nhiên, theo AgroMonitor, năm 2011 được dự báo sẽ là một năm hứa hẹn có nhiều biến động đối với thị trường thịt thực phẩm do các yếu tố sau:

- Giá nguyên liệu đầu vào và giá TACN thành phẩm sẽ tiếp tục tăng dựa trên những dự báo không mấy lạc quan về triển vọng nguồn cung và sự tăng lên về nhu cầu tiêu thụ
- Vấn đề dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm rất khó dự đoán
- Chi phí đầu vào sản xuất (giá điện, nước, xăng dầu, nhân công, tỷ giá, lãi suất) có thể tăng mạnh
- Nhu cầu tiêu dùng tăng lên cùng với sự phục hồi của nền kinh tế (kế hoạch tăng trưởng GDP năm 2011 là 7-7,5%, với GDP bình quân đầu người khoảng 1300 USD)

# **BÁO CÁO THÁNG NGÀNH HÀNG CỦA AGROMONITOR**

## **CHUYÊN SÂU – CẬP NHẬT – DOANH THU XNK DOANH NGHIỆP**

Nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của các Doanh nghiệp, Quý đầu tư, Ngân hàng, Công ty chứng khoán và các tổ chức và cá nhân có nhu cầu, AgroMonitor xin giới thiệu báo cáo hàng tháng các mặt hàng **LÚA GẠO; PHÂN BÓN; THỨC ĂN CHĂN NUÔI; THỦY SẢN; CAO SU**

Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu xin liên hệ với phòng dịch vụ khách hàng của AgroMonitor. Địa chỉ: Số 7, Ngõ 1 đường Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình, Hà Nội. ĐT/Fax: +84 4 62733596; **Hotline: 0943.411.411;** Email: [sales@agromonitor.vn](mailto:sales@agromonitor.vn)

### **A. LỢI ÍCH CỦA KHÁCH HÀNG KHI SỬ DỤNG BÁO CÁO THÁNG**

- Cập nhật thông tin và triển vọng thị trường trong ngắn và trung hạn
- Nắm được biến động của ngành hàng
- Biết được tình hình của các đối thủ cạnh tranh
- Có các điều chỉnh chiến lược kinh doanh thích hợp

### **B. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO THÁNG**

- Dự báo các biến động CUNG-CẦU-GIÁ CẢ trong nước và quốc tế
- Các dòng sản phẩm xuất nhập khẩu một cách chi tiết nhất theo mã HS code đi đến các thị trường hoặc từ các nước vào Việt Nam
- Kim ngạch các dòng sản phẩm nào tăng trưởng mạnh nhất từ Việt Nam đi các thị trường cũng như nhập khẩu từ các nước vào Việt Nam
- Kim ngạch các dòng sản phẩm nào hiện đang có giá trị lớn nhất từ Việt Nam đi các thị trường cũng như nhập khẩu từ các nước vào Việt Nam
- Hiện trạng cũng như quá khứ kim ngạch của các doanh nghiệp hàng đầu và đối thủ cạnh tranh đang xuất khẩu đi thị trường nào hoặc nhập khẩu từ đâu

**Bộ phận dịch vụ khách hàng:**

**Email:** [agromonitor.hn@gmail.com](mailto:agromonitor.hn@gmail.com)

**Tel/Fax:** 84 4 6273 3596 – **Mobile:** 0943 411 411

---

**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)

## 4. NGÀNH PHÂN BÓN

Đào Thị Dung

Nhìn lại thị trường phân bón Việt Nam và thế giới năm 2010 có nhiều diễn biến phức tạp, có thể điểm qua một vài nét chính như sau:

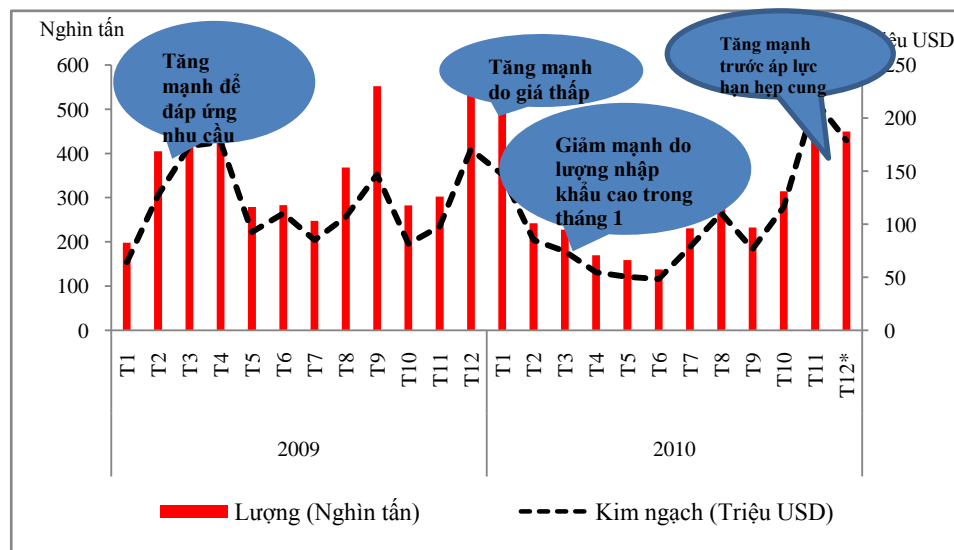
Nền kinh tế thế giới phục hồi nhìn nhận theo một khía cạnh nào đó cũng sẽ có tác động tăng nhất định tới nhu cầu phân bón. Nhu cầu phân bón cho vụ đông 2010 khá lớn đặc biệt tổng nhu cầu tiêu dùng phân bón trên thị trường thế giới niên vụ 2011/2012 ước tăng 4,8% so với niên vụ trước. Nhu cầu cho mùa vụ và dự trữ tăng trong khi nguồn cung ở mức thấp. Nguồn cung trên thị trường thế giới 6 tháng cuối năm 2010 hạn hẹp do sản lượng giảm ở một vài thị trường chủ chốt như: nghỉ bảo dưỡng ở Nga và Ukraina, giảm sản xuất nhằm bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng tại Trung Quốc. Ngoài ra, Trung Quốc tăng thuế xuất khẩu theo lộ trình nhằm đảm bảo cung phân bón trong nước không ở mức thấp.

Giá nguyên liệu cho sản xuất phân bón như: giá gas, giá khí, giá than tăng khiến cho chi phí sản xuất tăng, đẩy giá thành theo đó cũng tăng cao.

Chính những yếu tố ảnh hưởng tới cung và cầu phân bón như trên đã khiến cho giá phân bón trên thị trường thế giới liên tục tăng cao từ đầu tháng 8 tới nay và hiện đang ở mức giá khá cao.

Năm 2010 là năm thị trường ngoại hối tại Việt Nam diễn biến phức tạp, tỷ giá liên tục tăng cao, song song với đó là đồng USD khan hiếm đã khiến các doanh nghiệp nhập khẩu gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình nhập khẩu và kinh doanh. Các doanh nghiệp phân bón cũng không ngoại lệ.

**Hình 6: Lượng và giá trị nhập khẩu phân bón của Việt Nam, tháng 1/2009-tháng 12/2010**



*Nguồn: AgroMonitor tổng hợp từ số liệu Tổng cục Hải quan*

Nhập khẩu phân bón gặp khó khăn không chỉ do vấn đề ngoại hối, mà còn do ảnh hưởng mạnh bởi giá phân bón trên thị trường thế giới liên tục tăng cao, đặc biệt là Trung Quốc (quốc gia chiếm trung bình trên 40% lượng nhập khẩu phân bón của Việt Nam) với việc tăng thuế xuất khẩu phân bón theo định kỳ, đặc biệt không giống như mọi năm, thuế xuất khẩu phân bón đã được điều chỉnh lên 110% ngay từ đầu tháng 12/2010.

Giá phân bón trên thị trường nội địa không nằm ngoài diễn biến tăng giá trên thị trường thế giới. Từ cuối tháng 8/2010, giá phân bón trên thị trường nội địa liên tục gia tăng và đạt các mức sốt. Tính tới thời điểm hiện tại, giá các loại phân đã tăng trung bình từ 30-50% so với giá đầu tháng 8/2010.

Trước tình hình giá phân bón trong nước liên tục tăng cao, Bộ Tài chính đã ban hành thông tư về các mặt hàng bình ổn, trong đó có phân bón. Tuy nhiên, các biện pháp bình ổn cũng không làm giảm nhiệt sốt của phân bón trên thị trường.

Trong hoàn cảnh nhập khẩu gặp khó khăn, thêm vào đó lượng tồn kho mỏng, giá phân bón không ngừng tăng, trong khi nhu cầu phân bón cho vụ Đông Xuân rất lớn, Bộ Tài chính đã có công văn yêu cầu Tập đoàn dầu khí Việt Nam và Tập đoàn hóa chất Việt Nam chỉ đạo các đơn vị thành viên tạm dừng xuất khẩu phân bón tới hết ngày 31/12/2010 đồng thời nâng cao năng lực sản xuất nhằm đảm bảo nguồn cung phân bón đáp ứng nhu cầu vụ Đông Xuân đang cận kề.

Triển vọng năm 2011 thị trường phân bón sẽ tiếp tục nóng. Nguồn cung phân bón trên thị trường thế giới nhiều khả năng sẽ tiếp tục hạn hẹp khi mà Trung Quốc vẫn tiếp tục thực hiện chính sách thuế xuất khẩu phân bón cao và nguồn cung phân bón tại Ai Cập hiện vẫn là những ẩn số do những bất ổn về chính trị. Trong khi đó, nhu cầu cho vụ đông xuân tại các nước trên thế giới vẫn tiếp tục gia tăng đang và sẽ là những nhân tố hỗ trợ tích cực cho giá phân bón trong thời gian tới. Giá phân bón thế giới được dự đoán sẽ còn tiếp tục tăng cao trong thời gian tới còn do được hỗ trợ từ các yếu tố khác như giá các loại hàng hóa, lương thực thế giới tiếp tục tăng cao; chi phí vận chuyển tăng do ảnh hưởng khắc nghiệt của thời tiết; giá nguyên liệu đầu vào như than, khí đốt, điện, gas vẫn không có xu hướng dừng lại.

Tại thị trường trong nước, giá phân bón tuy không quá nóng như trên thị trường quốc tế nhưng sẽ vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao khi mà cung dường như đang có xu hướng tăng chậm hơn cầu. Nguồn cung sản xuất trong nước không tăng mạnh, trong khi cung phân bón nhập khẩu tiếp tục gặp khó do ảnh hưởng tăng mạnh từ tỷ giá. Mức tăng giá điện mới của Chính phủ cũng sẽ tác động trực tiếp đến chi phí sản xuất phân bón và sẽ là một trong những nguyên nhân tác động lên cung phân bón sản xuất trong nước. Trong khi đó, cầu phân bón đang tăng mạnh cho vụ Đông xuân (vụ sản xuất lớn nhất trong năm).



## 5. NGÀNH CAO SU

Nguyễn Trang Nhung

### *Năm 2010: Kỷ lục về giá và giá trị xuất khẩu*

Thị trường cao su xuất khẩu và nội địa năm 2010 khép lại với những diễn biến tăng giảm liên tục và những biến động “thất thường” tại khu vực biên mậu với Trung Quốc. Giá cao su trong nước và xuất khẩu ở mức cao thời điểm đầu năm 2010, giảm sâu vào giữa năm và tăng bật trở lại vào cuối năm. Trong 4 tháng đầu năm 2010, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam đã tiếp nối đà tăng trưởng từ những tháng cuối năm 2009 do niềm tin vào sự hồi phục của nền kinh tế và cộng thêm nguồn cung lúc này đang bị hạn chế do vào mùa khô. *Chính tại thời điểm này, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam đã đạt mức cao nhất kể từ năm 2008 đến nay*, ở mức 2.938 USD/tấn (tại tháng 4/2010), tăng 99,3% so với cùng kỳ năm 2009 và tăng 17% so với cùng kỳ năm 2008.

Tuy nhiên, từ tháng 5 đến tháng 8, giá cao su trên thị trường thế giới đã suy giảm do tâm lý lo ngại đà hồi phục kinh tế thế giới có thể chậm lại, cũng như tác động từ bản báo cáo của chính phủ Mỹ về tình hình lạm phát, với chỉ số giá tiêu dùng đã suy giảm liên tục ba tháng liên tiếp. Giai đoạn này, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam cũng suy giảm theo sự suy giảm của thị trường thế giới và còn do tác động “khó” đối với xuất khẩu cao su biên mậu sang Trung Quốc<sup>2</sup>.

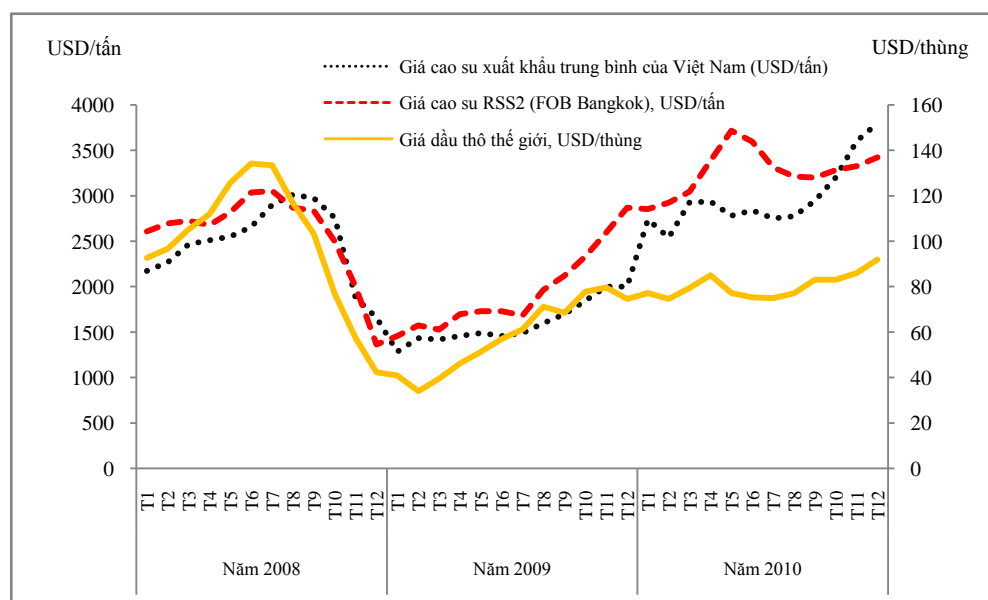
Sau khoảng thời gian giảm giá liên tục trong vòng 4 tháng, *từ tháng 9 đến hết năm 2009, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam liên tục tăng và phá vỡ mức tăng giá kỷ lục đạt được tại tháng 4/2010 trước đó, liên tục xác lập những mức kỷ lục mới*. Giá cao su xuất khẩu trung bình của Việt Nam tại tháng 9/2010 đã bắt đầu phá vỡ mức kỷ lục tại tháng 4/2010 (cao hơn 0,3%), với mức giá xuất khẩu trung bình đạt 2.946 USD/tấn. Đà tăng giá này tiếp tục được duy trì trong các tháng tiếp theo và ghi nhận mức kỷ lục mới tại tháng 12/2010 là 3.800 USD/tấn, mức cao nhất kể từ năm 2008 trở lại đây. Mức tăng giá này được hỗ trợ do nhiều yếu tố như:

---

<sup>2</sup> Từ tháng 5/2010, xuất khẩu cao su biên mậu sang Trung Quốc bắt đầu gặp khó khăn do Trung Quốc áp dụng các chính sách kiểm soát, hay còn gọi là “hàng rào linh hoạt” như: đột ngột điều chỉnh lượng hàng hóa nhập khẩu, thay đổi cửa khẩu tiếp nhận hàng, điều chỉnh phương thức thanh toán. Thông thường, khi một chính sách nào đó của Trung Quốc được áp dụng thì ngay lập tức hàng hóa Việt Nam lại bị ách tắc tại cửa khẩu, kéo theo giá giảm.

- Nguồn cung cao su tại các nước sản xuất cao su lớn trên thế giới như Thái Lan, Indonesia, Malaysia..vẫn tiếp tục hạn hẹp trong khi nhu cầu từ Trung Quốc tăng mạnh. Các khách hàng Trung Quốc đang đẩy mạnh mua thêm cao su để bổ sung dự trữ vào mùa đông, mùa sản xuất với năng suất thấp. Lượng cung cao su tự nhiên tăng không theo kịp tốc độ tăng về cầu. Tổng lượng cung của 9 nước thuộc Hiệp hội Các nước Sản xuất Cao su thiên nhiên (ANRPC) (chiếm 92% lượng cung cao su tự nhiên toàn cầu) trong năm chỉ đạt 9,422 triệu tấn, cao hơn mức 8,57 triệu tấn năm 2009. Trong khi đó, tổng lượng tiêu dùng cao su tự nhiên toàn cầu năm 2010 ở mức 10,2 triệu tấn.
- Thông tin tốt từ về tốc độ hồi phục kinh tế, đặc biệt từ thị trường Mỹ
- Dầu thô liên tục tăng giá và cuối tháng 12/2010 đã ghi nhận mức cao nhất kể từ đầu năm 2010 đến nay, ở mức 92 USD/thùng.
- Thị trường ngoại hối không ổn định cũng như giá các loại hàng hóa khác cũng tăng đã tác động tăng đến giá cao su.

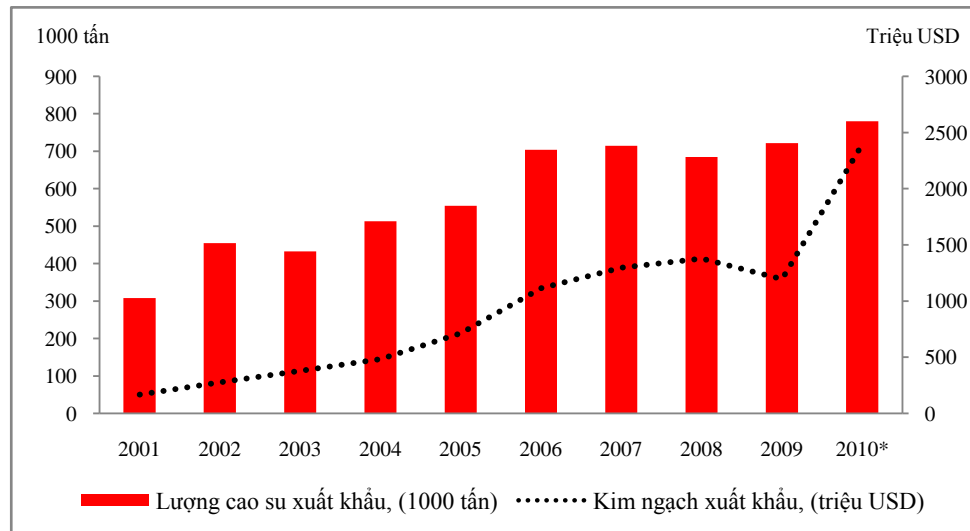
**Hình 7: Tương quan giá cao su xuất khẩu trung bình của Việt Nam, Thế giới và giá dầu thô thế giới, tháng 1/2008 – tháng 12/2010**



Nguồn: AGROMONITOR tính theo số liệu Tổng cục Hải quan

Với mức giá xuất khẩu tăng cao trong năm 2010 nên xuất khẩu cao su thiên nhiên của Việt Nam năm 2010 đã ghi nhận cả về lượng và đặc biệt là giá trị xuất khẩu cao nhất từ trước đến nay, với tổng lượng xuất khẩu đạt 780 nghìn tấn, kim ngạch 2,39 tỷ USD, chỉ tăng 8,03% về lượng nhưng đã tăng 100,75% về giá trị so với cùng kỳ năm 2009.

**Hình 8: Tổng lượng và kim ngạch xuất khẩu cao su của Việt Nam, 2000-2010**



*Nguồn: AGROMONITOR, tổng hợp từ số liệu Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thống kê*

Ghi chú: Năm 2001- tháng 11/2010 là số liệu công bố chính thức của Tổng cục Hải quan. Lượng và kim ngạch được lấy theo mã HSCode của Hải quan từ 4001 đến 4005. Riêng tháng 12/2010 là số liệu ước tính của Tổng cục Thống kê.

#### **Năm 2011: Đột phá trong xuất khẩu cao su và giá sẽ tiếp tục tăng?**

Nguồn cung cao su tại các nước sản xuất cao su chính trên thế giới tiếp tục có xu hướng giảm sâu do ảnh hưởng bởi mưa sẽ tiếp tục đẩy giá cao su lên những mức kỷ lục mới. Xu hướng này đang được minh chứng như việc giá cao su trên thị trường Châu Á đã tiếp tục đạt những đỉnh cao mới trong những phiên giao dịch của đầu năm 2011. Giá cao su tương lai đã tăng lên mức cao nhất trong lịch sử vào ngày 13/1/2010, đạt 454,4 Yen/kg (tương đương 5480 USD/tấn) tại Sở giao dịch hàng hóa Tokyo, tăng 500% so với mức giá cùng kỳ năm ngoái.

Với những nhìn nhận khả quan của nền kinh tế toàn cầu, giá dầu, cung ngắn hạn tiếp tục hạn hẹp đã làm tăng kỳ vọng nhu cầu sẽ tăng mạnh đối với cao su, kéo theo giá sẽ tiếp tục phá vỡ những kỷ lục đã đạt được trong ngắn hạn. Tuy nhiên, trong trung và dài hạn, với các nhận định của các tổ chức lớn trên thế giới về nền kinh tế thế giới năm 2011 sẽ vẫn tăng trưởng nhưng chậm hơn so với năm 2010, cùng với xu hướng nguồn cung cả năm 2011 sẽ tăng so với năm 2010 thì xu hướng tăng giá trong trung và dài hạn sẽ tăng chậm lại so với những tháng đầu năm 2010 nhưng vẫn giữ được xu hướng tăng giá do nguồn cung có lẽ vẫn tăng chậm hơn nhu cầu của thị trường. Nhu cầu cao su của thế giới sẽ đạt

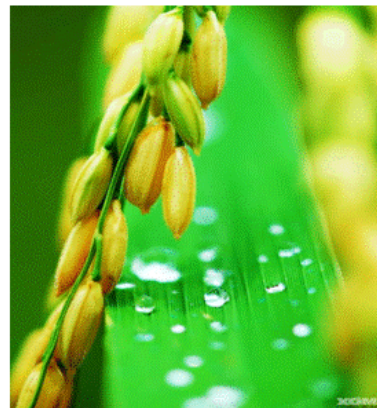
khoảng 11,15 triệu tấn năm 2011 còn sản lượng cao su thiên nhiên của thế giới năm 2011 sẽ chỉ đạt khoảng 10,97 triệu tấn, do vậy giá vẫn trong xu hướng tăng cao do cung thấp hơn cầu (Theo Hiệp hội cao su Thế giới).

Như vậy, nếu các doanh nghiệp xuất khẩu cao su của Việt Nam tận dụng tốt cơ hội trong những tháng đầu năm 2011 thì kim ngạch xuất khẩu cao su của Việt Nam năm 2011 có triển vọng sẽ tăng từ khoảng 4% đến 12% so với năm 2010. Đặc biệt là tận dụng cơ hội ngay từ những tháng đầu năm 2011 đối với xuất khẩu cao su biên mậu tại thị trường Trung Quốc vì những tuần đầu năm 2011, giá cao su thiên nhiên của Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc qua cửa khẩu Móng Cái đã xác lập mức đỉnh cao mới, đạt 32.600 NDT/tấn. Số doanh nghiệp và thương gia Trung Quốc được cấp phép tham gia nhập khẩu cao su từ Việt Nam qua các cửa khẩu biên giới vẫn đang tiếp tục tăng lên đột biến do giá cao su tại sàn giao dịch Thượng Hải hiện đang cao hơn giá xuất khẩu tại các cửa khẩu biên giới. Do đó, đã có không ít các doanh nghiệp Trung Quốc chuyển hướng về khu vực các cửa khẩu biên giới để nhập khẩu cao su Việt Nam.

Thời gian trong tháng 1 và tháng 2/2011 cũng là khoảng thời gian các thương gia Trung Quốc thường tập trung vốn để gia tăng nhập khẩu số lượng lớn cao su từ Việt Nam để tăng cường nguyên liệu cho sản xuất xăm lốp ô tô, xe máy trong quý I. Theo đó, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam sẽ có nhiều khả năng duy trì xu hướng tăng mạnh trong khoảng thời gian này.

# **BẢN TIN TUẦN** **AGROMONITOR**

**Diễn biến giá**  
**Biến động thị trường**  
**Triển vọng xuất khẩu**



**LÚA GẠO**    **PHÂN BÓN**  
**THỦY SẢN**    **THỨC ĂN CHĂN NUÔI**  
**THỊT**

**0462733596 / 0943411411**  
**[agromonitor.hn@gmail.com](mailto:agromonitor.hn@gmail.com)**



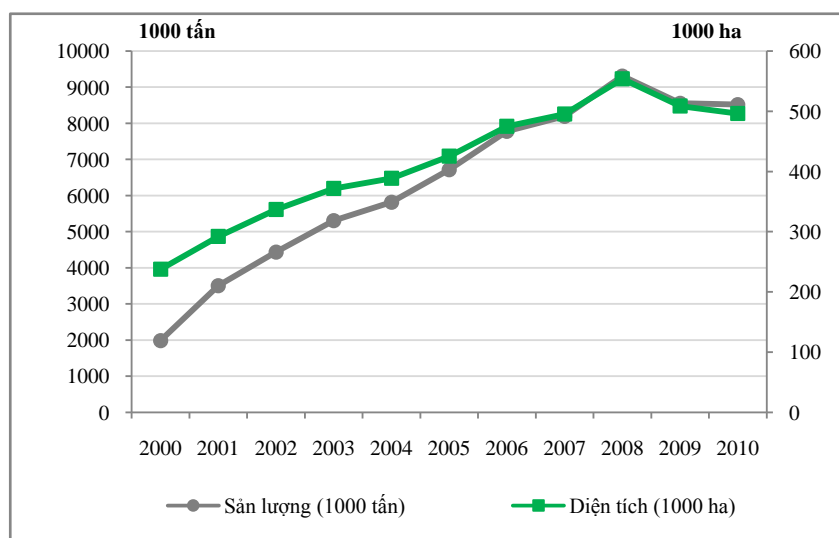
## 6. NGÀNH SẢN

Trần Ngọc Yến

Theo số liệu ước tính của Tổ chức nông lương Liên hiệp quốc (FAO), diện tích sản toàn thế giới trong năm 2009 đã tăng khoảng 2% so với năm 2008 và tăng khoảng 4,1% so với năm 2005. Cộng thêm năng suất sản năm 2009 đã tăng khoảng 1,6% so với năm 2008 và tăng 11,6% so với năm 2005 do vậy sản lượng sản toàn thế giới năm 2009 đã tăng khoảng 4,1% so với năm 2008 và tăng tới 16,2% so với năm 2005. Có thể nói, mặc dù là mặt hàng chịu tác động khá lớn từ khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhưng diện tích và sản lượng sản trên bình diện thế giới vẫn đạt được những tăng trưởng ấn tượng.

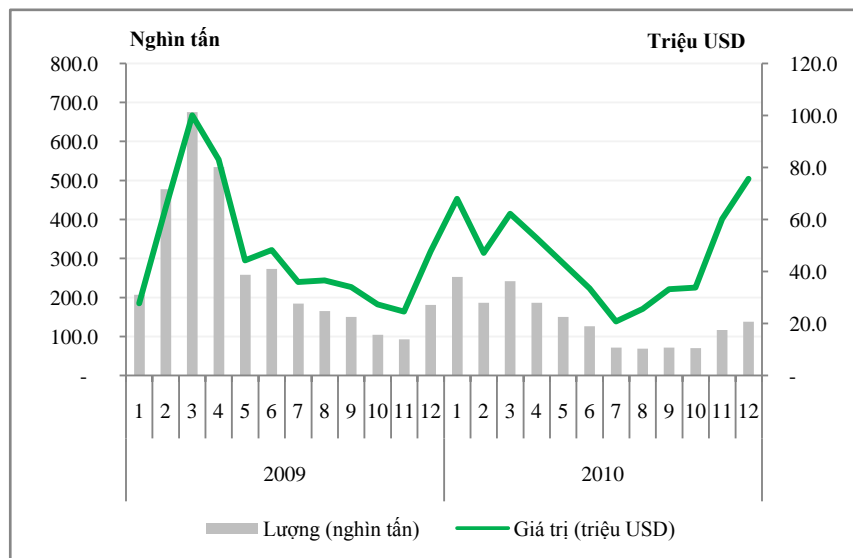
Sau khi tăng lên mức đỉnh với 1,3 triệu ha diện tích trồng sản và 30,1 triệu tấn sản thu hoạch năm 2008 thì diện tích và sản lượng sản của Thái Lan đã giảm liên tục trong năm 2009 và 2010. Theo điều tra mới nhất của Hiệp hội thương mại sản Thái Lan vào tháng 9/2010 thì diện tích trồng sản của quốc gia này trong niên vụ 2010/2011 chỉ đạt 1,1 triệu ha, giảm 5,5% (tương đương giảm 63,4 nghìn ha) so với niên vụ trước nhưng giảm tới 16,8% (tương đương 222,6 nghìn ha) so với niên vụ 2008/2009. Thêm vào đó, năng suất sản đạt được trong năm 2010 tuy tăng nhẹ 1,3% so với năm 2009 nhưng lại giảm 15,9% so với năm 2008 nên sản lượng sản năm 2010 đã giảm 30% so với năm 2008 và giảm 4,3% so với năm 2009, đạt 21,1 triệu tấn.

**Hình 9: Diện tích và sản lượng sản của Việt Nam năm 2000-2010 (nghìn ha, nghìn tấn)**



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Bộ NN và PTNT

**Hình 10: Lượng và kim ngạch xuất khẩu sản và các sản phẩm sản của Việt Nam theo tháng năm 2009-2010 (nghìn tấn, triệu USD)**



*Nguồn: AgroMonitor, Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan*

Theo số liệu thống kê mới nhất từ Tổng cục Thống kê Indonesia, năm 2010 sản lượng sản thu hoạch của quốc gia này ước đạt 23,1 triệu tấn, tăng 4,8% so với năm 2009 do tăng cả về diện tích (tăng 2,3%) và năng suất (tăng 2,4%). Với kết quả này, Indonesia đã vượt qua Thái Lan để trở thành nước dẫn đầu châu Á về sản lượng sản thu hoạch (sản lượng của Thái Lan năm 2010 ước đạt 21,1 triệu tấn).

Tính tới hết tháng 11/2010, Thái Lan đã xuất khẩu được 3.963,2 nghìn tấn sản lát, tăng 14,4% so với cùng kỳ 2009, trong đó, lượng xuất khẩu của 5 tháng đầu năm 2010 đã chiếm tới 65,6%.

Sau khi giảm liên tục trong năm 2008, giá sản củ (hàm lượng tinh bột 30%) của Thái Lan đã bật tăng trở lại từ tháng 2/2009. Tuy nhiên, bắt đầu từ tháng 10/2009, giá sản củ của Thái Lan liên tục bứt phá, phá vỡ các mức giá đã thiết lập trước đó. Cụ thể, đến hết tháng 11/2010, giá sản củ tươi của Thái Lan đã đạt 110,2 USD/tấn, tăng thêm 7,2% so với tháng trước, tăng 61,1% so với đầu năm và tăng tới 76,3% so với cùng kỳ 2009. Tính chung 11 tháng năm 2010, giá sản củ tươi của Thái Lan đạt trung bình 92,2 USD/tấn, tăng 96,4% so với cùng kỳ năm trước.

Theo số liệu ước tính mới nhất của Bộ NN và PTNT, diện tích trồng sản cả nước năm 2010 ước đạt 496,2 nghìn ha, giảm 2,5% so với năm 2009. Năng suất trồng sản năm 2010 ước đạt 17,2 tấn/ha, tăng nhẹ 2,1% so với năm 2009 do vậy sản lượng sản thu hoạch năm 2010 ước đạt 8521,6 nghìn tấn, giảm 0,4%.

Ước tính của Tổng cục Thống kê cho tình hình xuất khẩu sản của Việt Nam cho thấy, năm 2010, Việt Nam xuất khẩu được 1677 nghìn tấn sản và các sản phẩm sản, thu về 556 triệu USD. So với năm 2009, xuất khẩu sản của Việt Nam giảm tới 49,2% về lượng nhưng chỉ giảm nhẹ 3,1% về giá trị. Điều này chứng tỏ xuất khẩu sản của Việt Nam năm 2010 được lợi về giá rất lớn so với năm 2009.

Trong tổng lượng sản xuất khẩu của Việt Nam tính đến hết tháng 11/2010, sản lát chiếm khoảng 60,7% còn tinh bột sản chiếm khoảng 39%, các loại còn lại chiếm một tỉ lệ rất nhỏ. So với cùng kỳ 2009, sản lát có xu hướng giảm về tỉ trọng (giảm gần 7%) còn tinh bột sản lại có xu hướng tăng khá mạnh về tỉ trọng (tăng 14,2%). Điều này là do lượng xuất khẩu sản lát giảm rất mạnh (giảm 58,1%) trong khi tổng lượng xuất khẩu giảm 53,1% và tinh bột sản giảm 26,8%.

Nguồn cung suy giảm nhẹ, trong bối cảnh nhu cầu thu mua sản cho các ngành sản xuất tăng đã khiến cho giá sản lát trong năm 2010 tăng mạnh. Từ mức giá 4.100 đồng/kg vào đầu năm, đến cuối năm, giá sản lát đã tăng tới 52%, đạt 6.250 đồng/kg.

Trong kế hoạch 5 năm 2011-2015, Bộ NN và PTNT đưa ra chủ trương giảm diện tích trồng sản và nâng cao năng suất trồng sản. Theo đó, trong kế hoạch này, diện tích trồng sản của Việt Nam năm 2011 giảm xuống còn 490 nghìn ha và năng suất đạt 190 tạ/ha. Tuy nhiên, với thực tế năng suất năm 2010 chỉ đạt 172 tạ/ha trong bối cảnh nhu cầu sản cho sản xuất công nghiệp, chế biến thức ăn chăn nuôi và xuất khẩu tăng đã khiến Bộ này điều chỉnh lại kế hoạch ngành sản cho năm 2011. Theo đó, trong kế hoạch ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2011, diện tích trồng sản duy trì ổn định khoảng 500 nghìn ha, năng suất đạt khoảng 178 tạ/ha.

## 7. NGÀNH THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Vũ Thùy Dung

Những nét chính của thị trường TACN 2010 có thể điểm qua như sau:

Tháng 3/2010, Con động đất mạnh 8,8 độ richter xảy ra tại Chile được xem là một trong những trận động đất tồi tệ nhất nhất từ trước đến nay tại đây. Theo Bộ Nông nghiệp Chilê ước tính hậu quả để lại của trận động đất thế kỷ đối với ngành sản xuất bột cá của nước này là mức sụt giảm khoảng 200 nghìn tấn bột cá so với sản lượng dự kiến trước đó. Thị trường bột cá thế giới vốn đã luôn trong tình trạng nóng vì thiếu nguồn cung, giờ đón nhận thêm thông tin này thì việc tăng giá là điều khó tránh khỏi trong giai đoạn này.

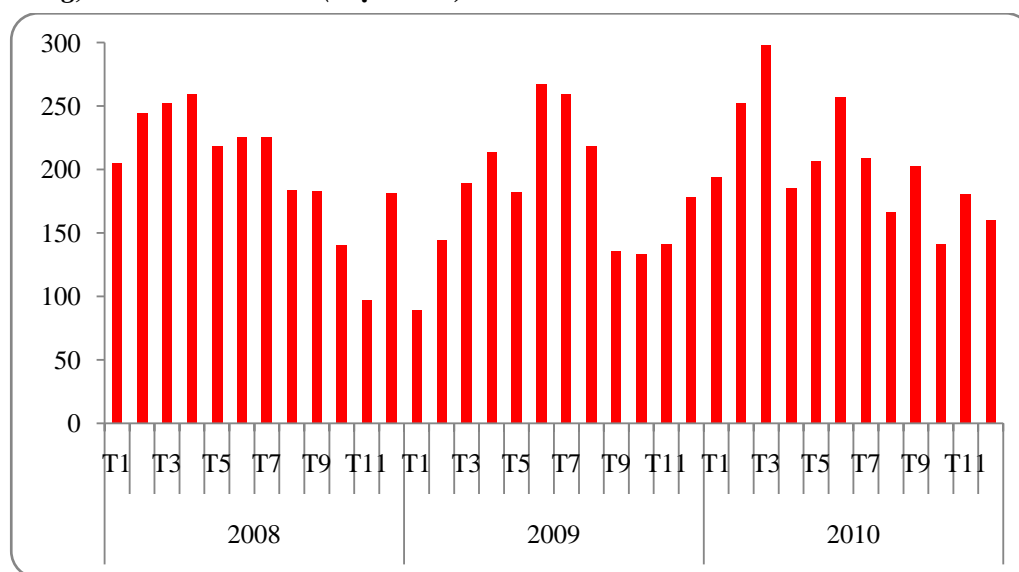
Thời tiết khô nóng và hạn hán kéo dài tại khu vực biển Đen đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản lượng lúa mì của Nga và Ukraina niên vụ 2010/2011. Đặc biệt, vào thời điểm giữa tháng 8/2010, thị trường lúa mì thế giới chứng kiến tốc độ tăng giá nhanh nhất trong lịch sử, hơn 23% khi Nga chính thức ra lệnh cấm xuất khẩu lúa mì cho đến giữa năm 2011.

Trong những tháng cuối năm, tình hình hạn hán tại khu vực Nam Mỹ cùng với thời tiết nóng ẩm tại Australia đã như chất xúc tác tạo nên làn sóng tăng giá mới trên thị trường ngũ cốc sau làn sóng hồi giữa tháng 8/2010.

Sản lượng hoa màu gieo trồng trên cả nước trong năm 2010 tăng mạnh so với năm 2009 đã phần nào đáp ứng được nhu cầu nguyên liệu TACN tại thị trường trong nước.

Kim ngạch nhập khẩu TACN và nguyên liệu toàn năm 2010 tăng khá cao so với năm 2009 chủ yếu do đơn giá nhập khẩu tăng.

**Hình 11: Kim ngạch nhập khẩu các loại TACN và nguyên liệu của Việt Nam theo tháng, T1/2008-T12/2010 (triệu USD)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp vào quý II/2010, đặc biệt trong tháng 5 và tháng 6, đã khiến cho nông dân lao đao và bán tháo đàn lợn chưa đến thời kỳ suất chuồng. Nhu cầu tiêu thụ TACN trong nước thời kỳ này theo đó cũng giảm mạnh.

Theo các chỉ tiêu thống kê của Tổng cục Thống kê, dự trữ cuối kỳ của các doanh nghiệp TACN đang ở mức cao, chỉ tiêu sản xuất cũng lớn hơn những năm trước. Qua những chỉ tiêu này có thể nhận thấy tình trạng cung thừa, cầu yếu nhưng giá TACN thành phẩm vẫn tăng do chi phí đầu vào cao ngất ngưỡng.

Trong năm 2010, mặc dù nguồn cung nguyên liệu trong nước đã được cải thiện so với những năm trước nhưng theo phản ánh từ phía các doanh nghiệp, vẫn chưa có những vùng nguyên liệu tập trung. Doanh nghiệp vẫn phải dựa chủ yếu vào nguồn cung nhập khẩu.

Năm 2010, các doanh nghiệp nhập khẩu nói chung và các doanh nghiệp trong ngành TACN nói riêng gặp rất nhiều khó khăn trong việc huy động USD nhập khẩu. Hiện nay, giá USD chợ đen đã leo lên mức hơn 21.000 VND đồng ăn 1 USD. Như vậy, cùng với việc giá nguyên liệu thế giới tăng chóng mặt, các doanh nghiệp trong ngành TACN đang phải trả cao hơn rất nhiều cho cùng một khối lượng hàng hóa nhập khẩu so với năm trước.

Ngoài vấn đề tỷ giá, việc các ngân hàng thương mại liên tục tăng lãi suất trong những tháng cuối năm 2010 cũng là một rào cản đối với các doanh nghiệp trong việc duy trì hoạt động kinh doanh.

Theo Agromonitor nhận định, năm 2010 được cho là 1 năm đầy rẫy những khó khăn đối với ngành TACN, từ những tác động của thị trường thế giới đến những tác động từ phía thị trường trong nước. Tuy nhiên, theo Agromonitor nhận định, triển vọng năm 2011 cũng không mấy khả quan đối với ngành TACN do những yếu tố sau:

- **Xét trên thị trường thế giới:** Theo dự báo tháng 2/2011 của USDA, sản lượng và đặc biệt là dự trữ ngũ cốc thế giới niên vụ 2010/11 đang ở mức đáng báo động, trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ ngũ cốc vẫn liên tục được điều chỉnh tăng.
- Những bất ổn chính trị tại khu vực Trung Đông và Libya thời gian vừa qua đã châm ngòi cho giá dầu thô thế giới tăng cao trong thời gian vừa qua. Nếu phân tích về giá dầu thô, một trong những nhân tố ảnh hưởng lớn tới giá ngũ cốc có thể thấy, giá dầu thế giới tăng chóng mặt trong năm 2010. Giá dầu thô thế giới năm 2010 đạt mức trung bình 80,09 USD/thùng, tăng gần 30% so với năm 2009. Như vậy, giá dầu thô tăng mạnh cũng là một nguyên nhân chính đẩy giá ngũ cốc thị trường thế giới leo thang trong năm 2010. *Theo dự báo của nhiều chuyên gia, sang năm 2011, giá dầu thô sẽ vẫn tiếp tục tăng mạnh do những bất ổn liên quan đến khủng hoảng nợ khu vực châu Âu, tình hình chính trị tại khu vực Trung Đông và nhu cầu tiêu thụ ngày càng lớn của châu Á, đặc biệt là Trung Quốc nên giá dầu thô có thể tăng cao kéo giá ngũ cốc lên theo là điều dễ nhận thấy.*
- **Xét thị trường trong nước:** Tỷ giá USD và VND liên tục có những diễn biến phức tạp trong thời gian gần đây, tăng là chủ yếu, gây khó khăn cho các doanh



nghiệp nhập khẩu. Hơn nữa, chi phí sản xuất thiết yếu như điện, nước, than... đang được các cơ quan liên quan đề xuất tăng lên từ 15% đến 20% trong thời gian sắp tới. Ngoài ra, việc Ấn Độ ngừng xuất khẩu ngô và khô đậu tương sang Việt Nam trong thời gian tới do những vấn đề liên quan đến những lo hàng phẩm cấp thấp vừa được vận chuyển đến Việt Nam thời gian vừa qua đã gây lên tâm lý hoang mang cho các doanh nghiệp và kéo giá thu mua nguyên liệu trong nước tăng phi mã. Những nhân tố trên sẽ góp phần đẩy chi phí sản xuất lên rất cao khiến giá TACN thành phẩm khó có thể đứng yên trong thời gian tới.

- Xét về phía cầu, thời gian vừa qua, tình hình dịch bệnh tương đối được kiểm soát, tuy nhiên, theo thông lệ hàng năm, kể từ tháng 3 đến tháng 7 là thời kỳ dịch bệnh có diễn biến rất phức tạp do ảnh hưởng từ điều kiện thời tiết đặc thù trong thời gian này nên nhu cầu có thể theo chiều hướng không ổn định. Hơn nữa, việc giá nguyên liệu TACN tăng quá cao có thể dẫn đến tình trạng gia tăng nhập khẩu thịt và thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước thay cho việc nuôi trồng như hiện nay. Khi đó, cầu tiêu thụ TACN trong nước có thể sẽ giảm đáng kể.

## DANH SÁCH SẢN PHẨM 2011

TT	Tên ấn phẩm	Loại	Đơn giá	Ngày phát hành	Số trang
I	Báo cáo đặc biệt (bản cứng)				
1	Ngành hàng Ngô 2005-2010 và Triển vọng	Tiếng Việt	1.200.000VND	28/10/2010	
		Tiếng Anh	120USD		
2	Nhập khẩu Lúa Mỹ Việt Nam 2005-2010 và Triển vọng	Tiếng Việt	1.200.000VND	05/11/2010	
		Tiếng Anh	120USD		
II	Báo cáo thường niên (bản cứng)				
1	Báo cáo thường niên ngành Lúa gạo Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	01/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
2	Báo cáo thường niên ngành Thủy sản Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	01/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
3	Báo cáo thường niên ngành Điều Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
4	Báo cáo thường niên ngành Hồ Tiêu Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
5	Báo cáo thường niên ngành Cao su Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	01/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
6	Báo cáo thường niên ngành Phân bón Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	01/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
7	Báo cáo thường niên ngành Sắn Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
8	Báo cáo thường niên ngành Cà phê Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
9	Báo cáo thường niên ngành Thịt và Thực phẩm Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
10	Báo cáo thường niên ngành Thức ăn chăn nuôi Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	01/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
11	Báo cáo thường niên ngành Chè Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		
12	Báo cáo thường niên ngành Nông Nghiệp Việt Nam 2010 và Triển vọng 2011	Tiếng Việt	1.500.000VND	02/2011	
		Tiếng Anh	150USD		

**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)

III	Báo cáo 2 tháng phát hành một lần				
1	Triển vọng ngành Thủy sản	Tiếng Việt	1.200.000VND		
		Tiếng Anh	120USD		
IV	Báo cáo tháng (bản cứng)				
1	Triển vọng ngành Lúa gạo	Tiếng Việt	1.000.000VND		
		Tiếng Anh	100USD		
2	Triển vọng ngành Cao su	Tiếng Việt	1.000.000VND		
		Tiếng Anh	100USD		
3	Triển vọng ngành Thức ăn chăn nuôi	Tiếng Việt	1.000.000VND		
		Tiếng Anh	100USD		
4	Triển vọng ngành Phân bón	Tiếng Việt	1.000.000VND		
		Tiếng Anh	100USD		
V	Bản tin tuần (bản mềm)				
1	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Lúa gạo Việt Nam	Tiếng Việt	600.000VND		
		Tiếng Anh	60USD		
2	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thịt và Thực phẩm Việt Nam	Tiếng Việt	600.000VND		
		Tiếng Anh	60USD		
3	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thức ăn chăn nuôi Việt Nam	Tiếng Việt	600.000VND		
		Tiếng Anh	60USD		
4	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Phân bón Việt Nam	Tiếng Việt	600.000VND		
		Tiếng Anh	60USD		
5	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thủy sản Việt Nam	Tiếng Việt	600.000VND		
		Tiếng Anh	60USD		
6	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Nông sản Việt Nam	Tiếng Việt	1.500.000VND		
		Tiếng Anh	150USD		

***Giá trên chưa bao gồm VAT 10% và phí vận chuyển 40.000VND/báo cáo***

### **ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT DÀNH CHO KHÁCH HÀNG**



#### **Ưu đãi dành cho khách hàng**

*(Chính sách áp dụng từ 1/1/2011 đối với Bản tin tuần và Báo cáo tháng)*

- ❖ Giảm giá 10% khi đặt mua 3 tháng
- ❖ Giảm giá 15% khi đặt mua 6 tháng
- ❖ Giảm giá 20% khi đặt mua 12 tháng
- ❖ Tặng chuyên đề đặc biệt hàng tháng về ngành hàng mà khách hàng đã đặt mua

**Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam**

Số 7 ngõ 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84 4 6273 3596 / Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn); [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn)



**Gói sản phẩm chuyên biệt cho cả năm (bao gồm: báo cáo tháng và bản tin cùng một ngành hàng)**

- ❖ Được tặng 01 báo cáo thường niên ngành đặt mua
- ❖ Được giảm giá 25% báo cáo tháng, bản tin  
**(Quý khách hàng sẽ tiết kiệm được từ 6 – 8 triệu/năm so với giá mua lẻ)**
- ❖ Được nhận miễn phí Lăng kính chuyên gia và các chuyên đề đặc biệt (nếu có)
- ❖ Được cung cấp các thông tin chuyển động thị trường qua hệ thống SMS hàng tuần (nếu có)
- ❖ Được nhận tư vấn bởi các chuyên gia ngành hàng (nếu cần)



**Dịch vụ tư vấn chuyên biệt**

*(Ngoài các ấn phẩm, với đội ngũ nghiên cứu giàu kinh nghiệm, AgroMonitor còn cung cấp các dịch vụ tư vấn chuyên biệt theo yêu cầu cụ thể của khách hàng)*

- ❖ Báo cáo phân tích các ngành theo chuỗi thời gian
- ❖ Báo cáo phân tích doanh nghiệp theo chuỗi thời gian
- ❖ Nghiên cứu thị trường: chuỗi giá trị, cung-cầu thị trường, kênh phân phối, thương hiệu,...
- ❖ Cơ sở dữ liệu giá
- ❖ Dữ liệu xuất nhập khẩu theo mã HS Code của tất cả các ngành hàng

Để biết thêm thông tin chi tiết về ấn phẩm vui lòng liên lạc với bộ phận dịch vụ khách hàng:

Nguyễn Kim Phượng - Email: [agromonitor.vn@gmail.com](mailto:agromonitor.vn@gmail.com)

Tel: 84 4 6273 3596 – Fax: 84 4 6273 0190 - Mobile: 0943 411 411